| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN TÂN PHÚ**<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **81**/2018/HSST
Ngày: 18/7/2018

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ –T PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Phạm Văn Huấn

2/ Bà Huỳnh Thị Hồng Thúy

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Hương Giang

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú,T phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng là Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú,T phố Hồ Chí Minh.

Hôm nay, ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú,T phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2018/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN Q**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995 tại Đăklăk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã X, huyện E, tỉnh Đ; Chỗ ở: không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Thợ thạch cao; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1969); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2018.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Tri Đ thuộc Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn mộtT viên 360;

Địa chỉ: 108/51 T, Phường 10, quận T,T phố Hồ Chí Minh;

(có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: anh Ngô Văn T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: 102 N, phường T, quận T,T phố Hồ Chí Minh;

(có mặt tại phiên tòa)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/03/2017, Nguyễn Văn Q cùng với Nguyễn Xuân H, S (chưa rõ lai lịch) và một số bạn bè ngồi nhậu tại quán Nghĩa Tình, đối diện số 77 T, phường T, quận T,T phố Hồ Chí Minh. Đến 21 giờ 20 phút cùng ngày thì có thêm Ngô Văn T và Hồ Thị Xuân L (là bạn của Sỹ) và một số người nữa đến nhậu cùng. Lúc này, tại bàn có Q, lần lượt ngồi bên tay phải Q làT, Ngoan, Hồ Thị Xuân L, Y Ngoan Niê, Sỹ, Lê Xuân T và H. Trong lúc nhậu,T có nói riêng với Q là: "Nhìn mày

nóng mắt quá". Q tức giận trả lời: "Mày nóng mắt, mày làm gì được tao". KhiT vừa quay sang nói chuyện với L, Q bất ngờ dùng tay trái cầm vòng ngang chiếc ly thủy tinh dùng để uống bia đánh trúng mắt phải củaT, rơi xuống đất và bị vỡ.T vừa đứng lên thì Q dùng chân phải đạp một cái trúng hông làmT ngã xuống đất. Thấy vậy, mọi người can ngăn nên Q bỏ đi còn T được đưa đi cấp cứu. Ngày 06/03/2017 anh Nguyễn Văn P (anh họ T) đến Công an phường trình báo sự việc. Riêng vật chứng là những mảnh vỡ của chiếc ly thủy tinh, hiện không thu hồi được.

Theo bản kết luận của giám định pháp y về thương tích số 350/TgT.17 ngày 10/05/2017: Ngô Văn T bị chấn thương mắt phải gây rách da mí phức tạp, vỡ nhãn cầu phải, đã được điều trị khâu nhãn bảo tồn, khâu da mi, hiện còn:

+ Một sẹo còn co kéo kích thước 1,5 x (0,1 - 0,2) cm tại mi trên gây ảnh hưởng thẩm mỹ;

+ Một sẹo kích thước 1,2 x 0,1 cm tại mi dưới;

+ Thị lực mắt phải chỉ thấy bóng bàn tay;

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 40% (bốn mươi phần trăm).

Sau khi gây thương tích cho anh Ngô Văn T, Q đã bỏ trốn. Đến ngày 30/01/2018, Nguyễn Văn Q đến Công an quận Tân Phú,T phố Hồ Chí Minh đầu thú. Tại cơ quan điều tra, Q đã khai nhận hành vi của mình như nêu trên.

Ngày 30/01/2018, Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú,T phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả, Nguyễn Văn Q đã thực hiện lại hành vi dùng ly bia thủy tinh gây thương tích cho anh Ngô VănT, phù hợp với lời khai bị hại, nhân chứng và diễn biến sự việc.

Về phần dân sự: anh Ngô Văn T yêu cầu Nguyễn Văn Q phải bồi thường chi phí điều trị thương tích và thời gian nghỉ việc để chữa trị, tổng số tiền là 145.000.000 (một trăm bốn mươi lăm triệu) đồng nhưng Q chưa có khả năng khắc phục hậu quả.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 24 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú,T phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú,T phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú,T phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị bị cáo gây thương tích, anh Ngô Văn T phải nhập viện cấp cứu và điều trị vết thương. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Ngô Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 145.000.000 (một trăm bốn mươi lăm triệu) đồng, bao gồm: chi phí thuốc và thẩm mỹ mắt 10.000.000 (mười triệu) đồng; tiền ngày công làm việc bị mất 8.000.000 (tám triệu) đồng x 03 tháng = 24.000.000 (hai mươi bốn triệu) đồng; tiền thuốc không có hóa đơn 8.000.000 (tám triệu) đồng; tiền thuốc có hóa đơn 3.286.911 (ba triệu hai trăm tám mươi sáu ngàn chín trăm mười một) đồng và số tiền dự kiến tiếp tục điều trị là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Luật sư Nguyễn Tri Đ - bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú,Thành phố Hồ Chí Minh về phần tội danh cũng như điều khoản áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết: bị cáo tự thú, phạm tội lần đầu, trước khi mở phiên tòa bản thân bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho người bị hại để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn Q nói lời sau cùng: bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử một mức án nhẹ để các bị cáo có cơ hội sửa sai làm lại cuộc đời.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, các bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: bị cáo đã có hành vi sử dụng ly thủy tinh đánh vào mắt phải của anh Ngô VănT gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 40% đã đủ yếu tố cấuT tội "Cố ý gây thương tích", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú,Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

Điểm c Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) tương ứng với điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) có khung hình phạt từ *"năm năm đến mười lăm năm*" trong khi đó Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt từ "*năm năm đến mười năm"* do đó căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để áp dụng những quy định có lợi cho bị cáo Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội nên cần phải có hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hiện nay tình hình an ninh, trật tự, đặc biệt là cách hành xử côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà sẵn sàng gây thương tích cho người khác của một bộ phận thanh niên trong xã hội đang xảy ra ngày càng nhiều và nghiêm trọng. Vì vậy, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần cách ly bị cáo ra hỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và răn đe các đối tượng khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú,Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết: bị cáo tự thú, phạm tội lần đầu là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết: Sau phạm tội bị cáo có thái độT khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi bỏ trốn đã đến cơ quan chức năng đầu thú; gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại một phần thiệt hại, người bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị bị cáo gây thương tích, người bị hại là anh Ngô VănT phải nhập viện cấp cứu và điều trị vết thương. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị C\ đã tự nguyện bồi thường cho anhT số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng. Tại phiên tòa, anh Ngô VănT xin rút lại yêu cầu bị cáo bồi thường 145.000.000 (một trăm bốn mươi lăm triệu) đồng, chỉ yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn Q đồng ý bồi thường cho người bị hại số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa người bị hại là anh Ngô Văn T tự nguyện thay đổi yêu cầu bồi thường thiệt hại theo hướng có lợi cho bị cáo, bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của người bị hại do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của bị cáo và người bị hại;

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134; Điều 38, điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt:

Nguyễn Văn Q 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/01/2018;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q bồi thường cho anh Ngô VănT số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày anh Ngô Văn T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, nếu bị cáo chưa thi hành thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 2.000.000 (hai triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dânT phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận*:**

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Công an Q. Tân Phú;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Phan Huỳnh Hoàng Phương**